TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHƯỚC** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 183/2025/QĐST-HNGĐ	*Tuy Phước, ngày 27 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 168/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Bích T1, sinh năm 1995
Địa chỉ: Khu phố PT, thị trấn TP, huyện TP, BĐ.
Bị đơn: Anh Nguyễn Hồng T2, sinh năm 1994
Địa chỉ: Khu phố PT, thị trấn TP, huyện TP, BĐ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Bích T1 và anh Nguyễn Hồng T2.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về quan hệ con chung*: Chị Trần Thị Bích T1 và anh Nguyễn Hồng T2 thống nhất vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Trần Bảo N, sinh ngày 01/02/2016 và Nguyễn Trần Bảo K, sinh ngày 09/12/2019.

- Về nuôi con: Chị T1 và anh T2 thống nhất giao 02 con chung tên Nguyễn Trần Bảo N và Nguyễn Trần Bảo K cho chị T1 trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Hồng T2 tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 2.500.000đ/cháu. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6/2025 cho đến khi cháu N, K đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con

mà không ai được cản trở; nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc làm ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cũng như việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

* *Tài sản chung, nợ chung:* Chị Trần Thị Bích T1 và anh Nguyễn Hồng T2 thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Án phí*: Chị Trần Thị Bích T1 tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003206 ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Hoàn trả lại cho chị T1 150.000 đồng.

- Anh Nguyễn Hồng T2 phải chịu 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Võ Thị Thư

Nơi nhận:
- *UBND TT Tuy Phước;*
- *VKSND huyện Tuy Phước;*
- *Chi cụcTHA huyện Tuy Phước;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*